

## **ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN**

**Tên học phần:** Thiết lập & Thẩm định Dự án đầu tư

**Mã học phần:** 000814

### **1. Thông tin về học phần**

**Số tín chỉ:** 3. Tổng số tiết quy chuẩn: 45

**Phân bổ thời gian:**

Tổng thời gian học của sinh viên	Giờ trên lớp				Tổng thời gian học trên lớp và tự học
L = Lý thuyết T = Bài tập P = Thực hành O = Thảo luận/seminar	L	T	P	O	45 + 90 = 135
	30	15	0	0	

**Loại học phần:** Bắt buộc

**Học phần tiên quyết:** Quản trị học, Marketing căn bản, Quản trị tài chính

**Học phần học trước:** Không

**Học phần học song hành:** Không

**Ngôn ngữ giảng dạy:** Tiếng Việt  Tiếng Anh:

**Đơn vị phụ trách:** Bộ môn Quản trị kinh doanh

### **2. Thông tin về các giảng viên**

Giảng viên Bộ môn Quản trị kinh doanh

### **3. Mục tiêu của học phần (kí hiệu MT):**

#### **❖ Về kiến thức**

MT1: Hiểu được khung phân tích dự án đầu tư: Xác định dự án, tiền khả thi, khả thi, quyết định triển khai thực hiện dự án.

MT2: Nắm vững kỹ thuật chiết khấu dòng tiền và các ứng dụng trong phân tích quản trị tài chính.

MT3: Hiểu rõ các quan điểm thẩm định dự án, đặc biệt nhấn mạnh quan điểm các nhà đầu tư tức quan điểm ngân hàng và quan điểm chủ đầu tư.

MT4: Hiểu rõ kỹ thuật phân tích rủi ro của dự án.

#### **❖ Về kỹ năng**

MT5: Phân tích được các nội dung cơ bản về các yếu tố đầu vào, tổ chức nhân sự và thị trường đầu ra của sản phẩm dịch vụ của một dự án đầu tư.

MT6: Tính toán vốn đầu tư, doanh thu, chi phí, lãi lỗ, xây dựng ngân lưu, tính toán các chỉ tiêu hiệu quả tài chính và phân tích rủi ro tài chính của một dự án đầu tư, sử dụng phần mềm excel và crystal ball để phân tích tài chính dự án đầu tư.

MT7: Xây dựng ngân lưu theo quan điểm kinh tế và phân tích các chỉ tiêu hiệu quả kinh tế xã hội của một dự án đầu tư

- **Về năng lực tự chủ và trách nhiệm**

MT8: Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm, có đạo đức nghề nghiệp và có khả năng sáng tạo trong công việc.

MT9: Nhận thức tầm quan trọng của việc thiết lập và thẩm định dự án nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư trong các lĩnh vực kinh tế.

#### 4. Mức đóng góp của học phần cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PO) theo mức độ sau:

0 = Không đóng góp; 1 = Mức thấp; 2 = Mức trung bình; 3 = Mức cao

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT						
		PO1	PO2	PO3	PO4	PO5	PO6	PO7
0101000814	Thiết lập & Thẩm định DAĐT	0	2	3	0	1	2	1
		PO8	PO9	PO10	PO11	PO12	PO13	PO14
		1	1	1	2	1	1	2

#### 5. Chuẩn đầu ra của học phần (CO)

Mục tiêu HP	CDR của HP	Nội dung CDR của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên đạt được:	CDR của CTĐT
<b>Kiến thức</b>			
MT1	CO1	Hiểu được khái niệm đầu tư và cách thức phân loại đầu tư, khái niệm dự án đầu tư và vì sao cần phải có dự án trước khi đầu tư	PO2, PO3, PO14
MT1	CO2	Hiểu được trình tự và các bước của quá trình lập dự án đầu tư, nội dung cơ bản trong một dự án đầu tư, trách nhiệm và công việc của mỗi cá nhân khi tham gia vào lập dự án đầu tư	PO2, PO3, PO14
MT1 MT2	CO3	Phân tích được tình hình kinh tế - xã hội, thị trường của dự án	PO2, PO3, PO14
MT1 MT2	CO4	Phân tích được các yếu tố kỹ thuật, khối lượng vốn và tổ chức nhân lực của dự án	PO2, PO3, PO14
MT1 MT2 MT4	CO5	Tính toán được các chỉ tiêu cơ bản trong phân tích tài chính dự án như thời gian hoàn vốn, hiện giá thu nhập thuần, tỷ suất sinh lợi nội bộ, điểm hòa vốn...	PO2, PO3, PO5, PO14
MT1 MT2 MT4 MT6	CO6	Phân tích được lợi ích kinh tế - xã hội do dự án mang lại dưới góc độ của chủ đầu tư và góc độ quản lý vĩ mô nhà nước	PO2, PO3, PO5, PO6, PO14
MT1 MT2 MT4 MT6	CO7	Phân tích được độ nhạy và các rủi ro cho dự án đầu tư cụ thể	PO2, PO3, PO5, PO6, PO14

<b>Kỹ năng</b>			
MT7 MT9	CO8	Vận dụng được kiến thức về phân tích kinh tế - xã hội, thị trường, kỹ thuật, nhân lực và tài chính để thẩm định dự án đầu tư	PO2, PO3, PO5, PO6, PO14
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>			
MT7 MT9	CO9	Nhận thức tầm quan trọng của việc thiết lập và thẩm định dự án nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư trong các lĩnh vực kinh tế.	PO12, PO13, PO14

#### 4. Nội dung tóm tắt của học phần

Môn học tập trung vào việc cung cấp cho người học các quan điểm về đầu tư và dự án đầu tư; phân tích các yếu tố về thị trường đầu ra, đầu vào, nguồn nhân lực và phân tích tài chính của một dự án đầu tư; cách thức tiên hành lập dự án và nội dung thẩm định dự án đầu tư thông qua các chỉ tiêu tài chính và thẩm định hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án đầu tư qua các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án đầu tư.

#### 5. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

<b>Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học</b>	<b>Mục đích</b>	<b>CĐR của HP đạt được</b>
Thuyết trình	Cung cấp cho sinh viên hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6
Thảo luận	Thông qua việc hỏi đáp giữa giáo viên và sinh viên để làm rõ các nội dung kiến thức trong môn học.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6
Bài tập	Giúp sinh viên hiểu rõ và biết vận dụng các nội dung môn học vào các vấn đề thực tiễn.	CO5, CO6, CO9
Nghiên cứu bài học, đọc tài liệu tham khảo	Giúp người học tăng cường năng lực tự học, tự nghiên cứu.	CO7, CO8

#### 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: đọc trước giáo trình, phát hiện vấn đề, nghe giảng, nêu các câu hỏi và tham gia thảo luận về các vấn đề do giáo viên và sinh viên khác đặt ra.
- Bài tập: chuẩn bị bài tập, phát hiện vấn đề, tham gia giải và sửa bài tập trên lớp.
- Nghiên cứu: đọc tài liệu tham khảo, tham gia thuyết trình.
- Thảo luận tổ hoặc thuyết trình tại lớp do giảng viên phân công.
- Làm bài tập ứng dụng hoặc bài tập tình huống để củng cố kiến thức (lý thuyết) đã được học.
- Tham khảo các tài liệu do giảng viên hướng dẫn.
- Tự học, tự nghiên cứu ở nhà những vấn đề đã được nghe giảng tại lớp.

## 9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên (thang điểm 10)

TT	Hình thức	Trọng số (%)	Tiêu chí đánh giá	CDR của HP	Điểm tối đa
1	Chuyên cần	10	- Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học - Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6	5 5
2	Bài tập cá nhân	15	Chất lượng sản phẩm giao nộp	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6	10
3	Bài kiểm tra định kỳ	25	Theo đáp án, thang điểm của giảng viên	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6	10
4	Thi kết thúc HP	50	Thi tự luận. Theo đáp án, thang điểm của giảng viên	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6	10

## 10. Học liệu

### 10.1. Tài liệu học tập

[1] Đỗ Phú Trần Tình. 2011. Giáo trình Lập & thẩm định dự án đầu tư. NXB Giao Thông Vận Tải. [332.6 T312]

[1] Phước Minh Hiệp, Lê Thị Vân Đan. 2011. Giáo trình Lập & thẩm định dự án đầu tư. NXB Lao động Xã hội. [332.63.076 H307]

## 11. Nội dung chi tiết học phần

Tuần	Nội dung	Tài liệu	CDR của HP
	<b>1. Khái quát về đầu tư và dự án đầu tư</b>		
<b>1</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm và phân loại đầu tư</li> <li>- Khái niệm dự án đầu tư</li> <li>- Sự cần thiết phải thiết lập dự án đầu tư</li> </ul>	[1] Chương 1. Trang 13-22	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8
	<b>2. Phương pháp lập dự án đầu tư</b>		
<b>2</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chu kỳ dự án</li> <li>- Trình tự và nội dung của quá trình soạn thảo dự án đầu tư</li> <li>- Nội dung chủ yếu của báo cáo nghiên cứu khả thi</li> </ul>	[1] Chương 2. Trang 23-34.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8
	<b>3. Phân tích tổng quát tình hình kinh tế - xã hội và thị trường của dự án</b>		
<b>3-4</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích tình hình kinh tế - xã hội có liên quan đến dự án</li> <li>- Phân tích tình hình kt-xh của dự án xây dựng chung cư cho công</li> </ul>	[1] Chương 3. Trang 35-50.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8

	<p>nhân tại khu công nghiệp VSIP</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Phân tích thị trường của dự án</li> <li>– Phân tích thị trường của dự án nhà văn hóa sv Đh Qg TP HCM</li> </ul>		
	<b>Bài tập 1.</b> Phân tích thị trường của một dự án đầu tư mà sv tự chọn		CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8
<b>4. Phân tích kỹ thuật và tổ chức nhân lực của dự án</b>			
<b>5-6-7</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Phân tích kỹ thuật của dự án</li> <li>– Phương pháp tính khối lượng vốn đầu tư của dự án</li> <li>– Phân tích tổ chức nhân lực dự án</li> <li>– Phân tích kỹ thuật &amp; tổ chức nhân lực dự án bệnh viện P&amp;P</li> <li>– Đánh giá tác động môi trường của dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh công trình kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp Tân Hội 1</li> </ul>	[1] Chương 4. Trang 51-114.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8
<b>8</b>	<b>Kiểm tra giữa kỳ</b>		
<b>5. Phân tích tài chính của dự án đầu tư</b>			
<b>9-11</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Vai trò của phân tích tài chính của dự án</li> <li>– Lập báo cáo tài chính dự kiến cho từng năm, giai đoạn dự án</li> <li>– Các chỉ tiêu phản ánh hiệu quả tài chính của dự án</li> </ul>	[1] Chương 5. Trang 115-158.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8
	<b>Bài tập 2.</b> Phân tích tài chính của các dự án mẫu		CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8, CO9
<b>6. Phân tích lợi ích kinh tế - xã hội của dự án</b>			
<b>12</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Khái niệm về hiệu quả kt- xã hội</li> <li>– Mục tiêu, vai trò và các tiêu chuẩn đánh giá lợi ích kinh tế - xã hội của dự án đầu tư</li> <li>– Phương pháp đánh giá lợi ích kt - xã do dự án mang lại</li> <li>– Sự khác nhau giữa phân tích hiệu quả tài chính với phân tích hiệu quả kt-xh của dự án đầu tư</li> </ul>	[1] Chương 6. Trang 159-167.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8
<b>7. Phân tích độ nhạy và rủi ro của dự án đầu tư</b>			

13	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá độ an toàn về mặt tài chính của dự án</li> <li>- Phân tích độ nhạy của dự án</li> <li>- Phân tích dự án trong trường hợp còn nhiều khả năng và rủi ro</li> <li>- Phân tích dự án trong trường hợp có trượt giá và lạm phát</li> </ul>	[1] Chương 7. Trang 168-181.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8
<b>8. Thẩm định dự án đầu tư</b>			
14-15	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số lý luận chung về thẩm định dự án đầu tư</li> <li>- Phương pháp thẩm định dự án đầu tư</li> <li>- Nội dung thẩm định dự án đầu tư</li> <li>- Thẩm quyền chấp thuận và cấp giấy chứng nhận đầu tư</li> </ul>	[1] Chương 8. Trang 182-235.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8, CO9


## 12. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học có bảng lớn, máy chiếu
- Phương tiện: tăng âm

Cần Thơ, ngày 06 tháng 8 năm 2018


**P. TRƯỞNG BỘ MÔN**

(Ký và ghi rõ họ tên)



**ThS. Trần Trung Chuyển**

**TRƯỞNG KHOA**  
(Ký và ghi rõ họ tên)



**PGS.TS. Nguyễn Tri Khiêm**

**HIỆU TRƯỞNG**  
(Ký tên, đóng dấu)



**NGND.GS.TS. Võ Tòng Xuân**